

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong Quý II và 6 tháng đầu năm 2020

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 30/8/2016 của Tỉnh ủy Trà Vinh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong quý II và 6 tháng đầu năm 2020, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trong quý II, Sở Công Thương đã tham mưu chỉ đạo thực hiện các nội dung:

- Triển khai thực hiện văn bản cấp trên: Công văn số 741/BCT-KHCN ngày 06/2/2020 của Bộ Công Thương về việc khảo sát về chỉ tiêu, mức giới hạn an toàn thực phẩm và yêu cầu quản lý trong việc áp dụng QCVN đối với sản phẩm đồ uống có cồn và không cồn; Công văn số 1687/BCT-KHCN ngày 10/3/2020 của Bộ Công Thương về việc khảo sát về chỉ tiêu, mức giới hạn an toàn thực phẩm và yêu cầu quản lý đối với các sản phẩm bánh, mứt, kẹo, bột và tinh bột; Quyết định số 43/QĐ-BCĐ ngày 27/4/2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm về việc thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn tỉnh năm 2020; Công văn số 2324/BCT-KHCN ngày 31/3/2020 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện quy định lĩnh vực kinh doanh thực phẩm tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Ban hành các văn bản triển khai: Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 trên địa bàn các huyện Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long; Khảo sát về chỉ tiêu, mức giới hạn an toàn thực phẩm và yêu cầu quản lý đối với các sản phẩm bánh, mứt, kẹo, bột và tinh bột; Khảo sát về chỉ tiêu, mức giới hạn an toàn thực phẩm và yêu cầu quản lý trong việc áp dụng QCVN đối với sản phẩm đồ uống có cồn và không cồn. Thông báo cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm biết về việc ngừng xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/2/2020 của Chính phủ.

- Trong 06 tháng đầu năm: Đã tham mưu chỉ đạo thực hiện các nội dung: Xây dựng Kế hoạch¹ kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 và Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020; Xây dựng Kế hoạch² đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành công thương năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Xây dựng và trình³ Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch⁴ kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 trên địa bàn các huyện Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long; Khảo sát về chỉ tiêu, mức giới hạn an toàn thực phẩm và yêu cầu quản lý đối với các sản phẩm bánh, mứt, kẹo, bột và tinh bột; Khảo sát về chỉ tiêu, mức giới hạn an toàn thực phẩm và yêu cầu quản lý trong việc áp dụng QCVN đối với sản phẩm đồ uống có cồn và không cồn. Thông báo⁵ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm biết về việc ngừng xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm từ ngày 18/5/2020 theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/2/2020 của Chính phủ.

Ngoài ra, tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tăng cường rà soát các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm về nhu cầu hỗ trợ máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến từ nguồn kinh phí khuyến công nhằm nâng cao chất lượng thực phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm.

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2020, Sở Công Thương đã tham mưu triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các văn bản của cấp trên và của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm

Thời gian qua, Sở Công Thương đã tích cực tuyên truyền, tập huấn, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm lĩnh vực công thương nhằm nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và giúp các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm kịp thời được cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Trong quý II: đã tổ chức tập huấn, kiểm tra và cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 46 người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trong 06 tháng đầu năm: đã phối hợp cùng Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh cùng UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền các nội dung đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 trên sóng phát thanh truyền hình; Tổ chức tập huấn, kiểm tra và cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 195 người sản xuất, kinh doanh thực

¹ Kế hoạch số 100/KH-SCT ngày 11/12/2019 của Sở Công Thương.

² Kế hoạch số 16/KH-SCT ngày 21/02/2020 của Sở Công Thương.

³ Tờ trình số 40/TTr-SCT ngày 25/5/2020 của Sở Công Thương.

⁴ Kế hoạch số 33/KH-SCT ngày 07/4/2020 của Sở Công Thương.

⁵ Thông báo số 65/TB-SCT ngày 18/5/2020 của Sở Công Thương.

phẩm. Đồng thời, trong quá trình thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn các huyện đã tuyên truyền hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đúng các thủ tục quy định về an toàn thực phẩm.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm:

- Trong quý II, đã tổ chức 01 cuộc kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 trên địa bàn các huyện Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long. Qua kiểm tra thực tế tại 36 cơ sở sản xuất/kinh doanh thực phẩm (34 cơ sở sản xuất, 02 cơ sở kinh doanh thực phẩm/tạp hóa) có 36/36 cơ sở đạt, tỷ lệ đạt 100%.

- Trong 06 tháng đầu năm: đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020 và trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 trên địa bàn các huyện Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long. Qua kiểm tra thực tế tại 81 cơ sở sản xuất/kinh doanh thực phẩm (49 cơ sở sản xuất, 12 điểm dịch vụ ăn uống và 20 cơ sở kinh doanh thực phẩm/tạp hóa), phát hiện 11/81 trường hợp còn tồn tại, vi phạm các lỗi như: 02 cơ sở chưa có bản cam kết sản xuất/kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm; 02 cơ sở chưa có Giấy khám sức khỏe, không có giấy xác nhận kiến thức hoặc giấy xác nhận kiến an toàn thực phẩm đã hết hạn; 02 cơ sở chưa có Giấy phép bán lẻ rượu, thuốc lá; 01 cơ sở chưa có Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP; 02 cơ sở kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc; 02 cơ sở chưa công bố chất lượng sản phẩm, ... Xử phạt vi phạm hành chính: 04 cơ sở vi phạm với tổng số tiền **30.250.000 đồng**.

3. Công tác quản lý, cấp giấy về an toàn thực phẩm

3.1. Kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

Trong quý II lĩnh vực ngành công thương đã cấp 03 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Trong 6 tháng đầu năm đã cấp được 18 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Lũy kế đến nay, đã cấp 280 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

3.2. Ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm

Trong quý II đã cấp 137 giấy cam kết kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm (không thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm). Trong 6 tháng đầu năm đã 266 cấp giấy cam kết kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm. Lũy kế đến nay đã cấp 3.529 giấy cam kết kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm.

3.3. Công bố chất lượng thực phẩm, xác nhận nội dung quảng cáo

(Các nội dung này không thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương)

4. Công tác lấy mẫu, thu mẫu giám sát ATTP

Qua kiểm tra đã thu được 04 mẫu, phân tích các chỉ tiêu: *Natri Benzoat*, *Tipanol*, *Allura RED*, *Kali sorbate* phát hiện 0/4 mẫu nhiễm, tồn dư 00. Kết quả, các mẫu đều đạt chỉ tiêu theo quy định.

- Đánh giá nhận xét: Nhìn chung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống có tuân thủ và ý thức hơn trong việc chấp hành các quy định về thủ tục, điều kiện an toàn thực phẩm.

5. Phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn

Không có

6. Giải quyết các sự cố mất an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm

Trong 6 tháng đầu năm 2020, chưa xảy ra sự cố mất an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành công thương.

7. Tăng cường nguồn lực

Không có

8. Sử dụng kinh phí

Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp Sở Công Thương được duyệt năm 2020. Tổng kinh phí thực hiện: 93.740.000 đồng (*Chín mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng*).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh nên việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh đã đạt được hiệu quả, không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm, đặc biệt công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 và “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” đạt hiệu quả.

- Nhìn chung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống có tuân thủ và ý thức hơn trong việc chấp hành các quy định về thủ tục, điều kiện an toàn thực phẩm.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Về nguồn lực: Con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí để thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực công thương còn rất hạn chế chưa thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Cán bộ thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm chưa được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý chất lượng an toàn thực phẩm.

- Hầu hết các cơ sở sản xuất thực phẩm lĩnh vực công thương hiện nay đều có quy mô nhỏ lẻ hộ gia đình, doanh thu thấp, thiếu vốn đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Do vậy, chưa đáp ứng các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định để được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- *Sở Y tế*: Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ thanh tra, kỹ thuật lấy mẫu cho các đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tuyến huyện, xã nhằm phục vụ tốt hơn công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương.

- *Cục Quản lý thị trường Trà Vinh*: chỉ đạo lực lượng tại các địa bàn phối hợp các Ban Chỉ đạo về ATTP và Phòng Kinh tế, Kinh tế Hạ tầng huyện thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hoặc xử lý vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại địa phương để từng bước hướng dẫn cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm hoạt động theo khuôn khổ pháp luật.

- *Ủy ban nhân các huyện, thị xã và thành phố Trà Vinh*: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm, cần huy động sự tham gia của các đoàn thể, mặt trận, học sinh; Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Kinh tế Hạ tầng các huyện, thị xã và thành phố Trà Vinh xây dựng Kế hoạch phúc tra và theo dõi kết quả khắc phục đối với các cơ sở, doanh nghiệp tại địa bàn theo ghi nhận các nội dung còn tồn tại của đoàn kiểm tra. Kịp thời báo cáo hoặc đề xuất UBND huyện xử lý theo phân cấp đối với các trường hợp chậm thực hiện hoặc cố tình không khắc phục các nội dung tồn tại theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra.

V. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG QUÝ III VÀ 6 THÁNG CUỐI NĂM

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình thực hiện 01 phóng sự tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong Quý II và 6 tháng đầu năm 2020. Sở Công Thương trân trọng kính gửi thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế) biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT. BCĐ LN VSATTP tỉnh (Sở Y tế);
- Chi cục ATVSTP;
- Các PGĐ Sở (biết);
- Lưu: VT, QLCN.

}(b/c)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Minh Cầm

PHỤ LỤC

(Kèm theo báo cáo số 370/BC-SCT, ngày 04 tháng 6 năm 2020)

BIỂU 1. THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG VỀ ATTP

TT	Hình thức	Số lượng/ buổi	Đối tượng tham gia, tham dự	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Tập huấn, Hội nghị, hội thảo, tọa đàm			
2	Phóng sự trên đài phát thanh, truyền hình			
3	Tin, bài trên báo viết			
4	Băng rôn, khẩu hiệu, áp phích,			
5	Tờ gấp, tờ rơi, tờ dán			

BIỂU 2. THANH TRA, KIỂM TRA AN TOÀN THỰC PHẨM

Thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2020

* Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở	Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất					Số tiền phạt (triệu đồng)
		Tổng số đoàn		Số cơ sở được KT	Số cơ sở vi phạm	Số cơ sở bị xử lý	
		Huyện	Xã				
1.	Sản xuất			49	4	1	
2.	Kinh doanh			20	5	1	
3.	DVAU			12	2	2	
4.	TẮĐP			x	x	x	
5.	Khác (nêu rõ)			x	x	x	
Tổng cộng:				81	11	4	30,250

BIỂU 3. THỐNG KÊ CÁC LOẠI HÌNH CƠ SỞ THỰC PHẨM

TT	Loại hình	Tổng số	Phân cấp quản lý			Ghi chú
			Y tế	Nông nghiệp	Công thương	
1.	Cơ sở sản xuất				1.959	
2.	Kinh doanh thực phẩm				2.644	
3.	Dịch vụ ăn uống					
5.	Khác (nêu rõ)					

BIỂU 4. KIỂM TRA, THẨM ĐỊNH CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Thực hiện trong 6 tháng đầu năm

TT	Loại hình cơ sở	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP			
		Tổng số cơ sở thuộc phạm vi quản lý	Tổng số cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy	Tổng số cơ sở đã được cấp	Tỷ lệ so với TS cơ sở phải cấp giấy (%)
1.	Sản xuất (Doanh nghiệp/Cty)	18	18	18	100 %
2.	Chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm				
Tổng cộng:					

BIỂU 5. CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM

Thực hiện trong 6 tháng đầu năm

TT	Loại hình cơ sở	Ký cam kết bảo đảm ATTP			
		Tổng số cơ sở thuộc phạm vi quản lý	Tổng số cơ sở thuộc đối tượng ký cam kết	Tổng số cơ sở đã ký cam kết	Tỷ lệ so với TS cơ sở phải ký cam kết (%)
1.	Cơ sở sản xuất/ kinh doanh nhỏ lẻ	4.603	4.603	3.529	76,67%
2.	Công ty/Doanh nghiệp kinh doanh	30	30	23	76,67 %
Tổng cộng:					

BIỂU 6. LẤY MẪY, THU MẪU GIÁM SÁT ATTP

TT	Loại mẫu	Tổng số mẫu	Chỉ tiêu xét nghiệm	Kết quả mẫu không đạt		
				Số mẫu	Chỉ tiêu không đạt	Tỷ lệ (%)
1.	Bánh tét	01	<i>Natri Benzoat</i>	0	0	0
2.	Bún	02	<i>Natri Benzoat, Tipanol</i>	0	0	0
3.	Lạp xưởng	01	<i>Allura RED</i>	0	0	0
4.	Chả hoa	01	<i>Natri Benzoat Kali sorbate</i>	0	0	0
5.	Chả nhồi pate	01	<i>Natri Benzoat Kali sorbate</i>	0	0	0
	Cộng	06				